

Bản án số: 37/2022/HS-PT

Ngày 20-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Minh Tự

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Thành

Ông Lê Thành Trung

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lưu Chí Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 23/2022/HSPT, ngày 03 tháng 3 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Minh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

***Bị cáo có kháng cáo:***

1. **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1983 tại Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1959 (chết) và bà Võ Thị Út N, sinh năm 1957; Có vợ là Lô Thị Th, sinh năm 1981; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/3/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1990 tại Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre. Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1965 và bà Lê Thị P, sinh năm 1969; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không có; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/3/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh T:* Luật sư Nguyễn Thanh H – Văn phòng luật sư Thanh H, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 06 bị cáo, nhưng do không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ, ngày 17/12/2020, Nguyễn Văn H gọi điện cho Nguyễn Minh T hỏi có gà đá ăn thua bằng tiền không thì T trả lời là có 02 con gà (01 con 2,5 kg, 01 con 2,2 kg). H hẹn T khoảng 12 giờ cùng ngày đến sân nhà ông Nguyễn Văn Y đá gà thì T đồng ý. Sau đó, H gọi điện cho Nguyễn Văn L hỏi L có gà 2,5 kg và 2,2 kg đá không thì L trả lời là có gà 2,5 kg và đồng ý chơi nên H hẹn L đến sân nhà ông Y chơi. Một lúc sau, Bạch Văn T1 gọi điện cho H hỏi có gà 2,1 kg đá ăn tiền không thì H cấp độ với gà 2,2 kg của T và hẹn đến sân ông Y chơi.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, các đối tượng có đến khu đất trống nhà ông Nguyễn Văn Y thuộc ấp O, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh để chơi đá gà ăn thua bằng tiền. Tại đây, T, L, Đỗ Công T1, Đinh Văn T2, Nguyễn Văn Y1, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn T3, Bạch Văn T1, Nguyễn Minh K, Lê Văn T3 tham gia đá gà ăn thua bằng tiền với nhau thông qua H làm trung gian giao nhận tiền người thua đưa cho người thắng, làm trọng tài và thu tiền xâu 5%/tổng số tiền cá cược. H chuẩn bị cân để cân gà, băng keo để quấn cựa gà, còn cựa gà thì những người chơi tự chuẩn bị.

Ngày 17/12/2020, Nguyễn Văn H đã tổ chức hai trận gà ăn thua bằng tiền, cụ thể như sau:

Trận thứ nhất: Gà của Nguyễn Văn L đá với gà của Nguyễn Minh T, mức độ ăn thua của trận này là: Đá sỏ 600.000 đồng, đá giao hữu 2.400.000 đồng, hàng sáo 2.000.000 đồng. Số tiền cá cược bên gà của T gồm T 4.500.000 đồng (gồm tiền đá sỏ, giao hữu, hàng sáo). Bên gà của L gồm L 3.000.000 đồng, (gồm tiền đá sỏ và giao hữu). Trong 3.000.000 đồng này, L cho Đinh Văn T2 hùn 500.000 đồng và Nguyễn Văn T3 hùn 500.000 đồng, Đỗ Công T1 đá hàng sáo 1.000.000 đồng thông qua H, Lê Văn T4 500.000 đồng thông qua H. Trận gà kết thúc, gà của L thắng. H nhận tiền từ T 4.500.000 đồng và đưa cho L 2.900.000 đồng, sau khi trừ tiền xâu 100.000 đồng. Sau đó, L đưa tiền thắng cho T3 và Th mỗi người 500.000 đồng. H đưa cho T1 950.000 đồng, sau khi trừ tiền xâu 50.000 đồng. H đưa cho T2 500.000 đồng, T3 đưa cho H 100.000 đồng tiền xâu.

Trong quá trình điều tra, Lê Văn T2 không thừa nhận có tham gia chơi đánh bạc, ngoài ra không có chứng cứ nào cho rằng T2 tham gia đá gà ăn tiền như lời trình bày của Nguyễn Văn H. Hiện nay, T2 đã bỏ địa phương đi đâu không rõ, cơ quan điều tra không tiến hành làm việc được nên chưa có căn cứ xử lý T.

Như vậy, số tiền đánh bạc trong trận này là 8.500.000 đồng (bị cáo L: 2.000.000 đồng, bị cáo T1 1.000.000 đồng, bị cáo T2 500.000 đồng, bị cáo T3 500.000 đồng, bị cáo T 4.500.000 đồng, bị cáo H nhận tiền xâu 250.000 đồng).

Trận thứ hai:

Gà của Bạch Văn T1 đá với gà của Nguyễn Minh T. Trận gà này T đá ăn 80% số tiền cá cược với T1 (đá ăn 8). Mức độ ăn thua của trận gà này như sau: đá số 600.000 đồng, đá giao hữu 2.400.000 đồng, đá hàng sáo là 2.500.000 đồng. Số tiền cá cược của trận gà này là: T 5.500.000 đồng (gồm tiền đá số, giao hữu, hàng sáo), số tiền này T cá cược thông qua H. Bên gà của T1 gồm: Tú 3.000.000 đồng (gồm tiền đá số 600.000 đồng, hàng sáo 2.400.000 đồng), Nguyễn Văn P cá cược hàng sáo 1.000.000 đồng, rể ông C 500.000 đồng. Còn 1.000.000 đồng do hai người thanh niên cá cược nhưng không biết họ tên và địa chỉ cụ thể. Trận gà đang diễn ra thì bị Công an vào kiểm tra, bắt giữ. Như vậy, số tiền đánh bạc trong trận gà này là 9.500.000 đồng (T 5.500.000 đồng, T1 3.000.000 đồng, P 1.000.000 đồng).

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:*

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Minh T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt cho các bị cáo còn lại, xử lý vật chứng, quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/01/2022, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 07/02/2022, bị cáo Nguyễn Minh T kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tuyên phạt hình phạt chính cho bị cáo là hình phạt tiền hoặc tuyên phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Minh T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung của Bản án sơ thẩm thể hiện, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ bổ sung.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Minh T 09 tháng tù. Các bị cáo kháng cáo, kháng cáo của bị cáo H và bị cáo T còn trong hạn luật định, đề nghị Hội đồng xét xử chấp thuận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Về tội danh Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo H và bị cáo T về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về hành vi của các bị cáo: Phạm tội nhiều lần, án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho hai bị cáo theo đúng quy định của pháp luật nên đối với bị cáo H đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Riêng đối với bị cáo T có cung cấp tại phiên tòa một số tình tiết mới có liên quan, theo quy định của pháp luật đây là tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo 03 tháng, xử bị cáo 06 tháng tù.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo T là Luật sư Nguyễn Thanh H: Bị cáo T bị xét xử về tội đánh bạc là có cơ sở, bị cáo đã thừa nhận hành vi của bị cáo từ giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, bị cáo biết ăn năn hối hận, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo có nộp tiền đánh bạc vào cơ quan chức năng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T cũng thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã tuyên, bị cáo T có xuất trình giấy xác nhận là có 01 người cậu có công với cách mạng, hoàn cảnh gia đình bị cáo T rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có đủ điều kiện để nộp tiền nếu Hội đồng xét xử chuyển hình phạt chính cho bị cáo là hình phạt tiền, mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được chuyển hình phạt từ hình phạt tù sang hình phạt tiền.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn H: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Minh T: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét tuyên phạt hình phạt chính cho bị cáo là hình phạt tiền hoặc tuyên phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Minh T là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Minh T Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo H và bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội khớp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra (Bút lục số 363, 370, 473, 475, 476) và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm (Bút lục số 940, 941, 942). Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai các bị cáo khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ xác định: Vào khoảng 12 giờ ngày 17/12/2020, tại khu vực nhà của ông Nguyễn Văn Y, sinh năm 1965 thuộc ấp O, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, Nguyễn Văn H đứng ra tổ chức cho người khác đánh bạc trái phép với hình thức đá gà ăn thua bằng tiền, Nguyễn Văn H lựa chọn địa điểm, cung cấp cân, băng keo, làm trung gian giao nhận tiền thắng thua, làm trọng tài và thu tiền xâu 02 trận đá gà, cụ thể:

Trận thứ nhất: Gà của Nguyễn Văn L đá với gà Nguyễn Minh T với tổng số tiền cá cược là 8.500.000 đồng, thông qua H làm biện thu tiền xâu 5%, số tiền các

bị cáo tham gia cụ thể như sau: Nguyễn Văn L 2.000.000 đồng, Nguyễn Văn Th 500.000 đồng, Đinh Văn T2 500.000 đồng theo gà Nguyễn Văn L. Bị cáo Nguyễn Minh T tham gia 4.500.000 đồng. Ngoài ra, Đỗ Công T1 theo gà của L đã hàng sáo 1.000.000đ thông qua H. Kết thúc trận gà, L thắng cược. H nhận tiền xâu trận gà này tổng số tiền là 250.000 đồng.

Trận thứ hai: Gà của Bạch Văn T3 đá với gà của Nguyễn Minh T cá cược thông qua H tổng số tiền đánh bạc là 9.500.000 đồng, cụ thể là T 5.500.000 đồng, T3 3.000.000 đồng, Nguyễn Văn P theo gà của T3 1.000.000 đồng.

Tòa án sơ thẩm quy kết bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng với hành vi của các bị cáo thực hiện. Các bị cáo không kháng cáo về tội danh, hành vi mà chỉ kháng cáo xin hưởng án treo, chuyển hình phạt từ hình phạt tù sang hình phạt tiền.

[3] Xét khi thực hiện hành vi, bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Minh T nhận thức rõ hành vi tụ tập đánh bạc ăn thua bằng tiền trái phép là hành vi pháp luật nghiêm cấm, bất cứ ai thực hiện đều phải bị xử lý theo pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự địa phương, tụ tập nhiều người khác vào việc đánh bạc là một trong những nguyên nhân làm cho một số người có thói quen lười biếng lao động, sống trông cậy vào những đồng tiền bất chính, còn là nguyên nhân của nghèo đói, các tệ nạn khác. Trong xã hội hiện nay các tệ nạn xã hội nói chung, trong đó có nạn đánh bạc là vấn đề xã hội quan tâm bài trừ. Hai bị cáo đã khai nhận biết việc làm của các bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp pháp luật, xem thường pháp luật, bị cáo H với vai trò đầu mối để các con bạc tham gia, số tiền thu gom từ các con bạc có giá trị lớn, phạm tội nhiều lần trong một thời gian ngắn, bị cáo T tham gia đánh bạc với số tiền lớn. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Minh T mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù là đã có xem xét đến tính chất, mức độ phạm tội, hoàn cảnh gia đình và nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ một cách đầy đủ, thỏa đáng, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật. Như vậy mới có thời gian cách ly bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành các công dân tốt cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung cho mọi người, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm này đang gia tăng phức tạp hiện nay trên địa bàn tỉnh. Do đó, Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ngoài các tình tiết giảm nhẹ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo H không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới, do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ cho bị cáo H hưởng án treo.

Riêng đối với bị cáo T, mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có xuất trình giấy xác nhận có người cậu là người có công với cách mạng, bị cáo là lao động chính, bị cáo có khả năng có tiền nộp phạt, bị cáo ăn năn hối hận. Những tình tiết này đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đánh giá hết các tình tiết để giảm nhẹ cho

bị cáo. Do đó, tình tiết giảm nhẹ bổ sung này không làm thay đổi hình phạt như kháng cáo của bị cáo.

Từ những nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Minh T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo H là không phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Quan điểm của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa phúc thẩm: Về quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng đối với quan điểm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo T giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T 03 tháng tù, Hội đồng xét xử có cân nhắc nhưng dù có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nhưng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, tình hình tội phạm có sự gia tăng đột biến trên địa bàn tỉnh cần đảm bảo sức răn đe giáo dục, phòng ngừa. Do đó hình phạt án sơ thẩm tuyên là tương xứng và cần thiết nên không thỏa mãn đề nghị này của Kiểm sát viên.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Minh T không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Minh T.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

**Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Minh T phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Minh T mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không sửa đổi đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Cơ quan THAHS CA huyện C;
- Cơ quan CSĐT CA huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Trịnh Minh Tự**